

TẬP ĐOÀN DỆT MAY VIỆT NAM
TRƯỜNG CAO ĐẲNG KINH TẾ - KỸ THUẬT VINATEX
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

GIÁO TRÌNH
MÔN HỌC/MÔ ĐUN: THIẾT KẾ TRANG PHỤC 1
NGÀNH/NGHỀ: TKTT
TRÌNH ĐỘ: CAO ĐẲNG

*Ban hành kèm theo Quyết định số: /QĐ-... ngàytháng.... năm.....
..... của*

TP.HCM, năm 2019

TUYÊN BỐ BẢN QUYỀN

Tài liệu này thuộc loại sách giáo trình nên các nguồn thông tin có thể được phép dùng nguyên bản hoặc trích dùng cho các mục đích về đào tạo và tham khảo.

Mọi mục đích khác mang tính lệch lạc hoặc sử dụng với mục đích kinh doanh thiếu lành mạnh sẽ bị nghiêm cấm.

LỜI GIỚI THIỆU

Giáo trình thiết kế trang phục 1 là một trong những giáo trình quan trọng, nhằm trang bị kiến thức cơ bản về thiết kế trang phục, phục vụ cho việc giảng dạy và học tập của giảng viên và học sinh, sinh viên ngành Công nghệ may và Thiết kế thời trang. Qua đó tạo cơ sở cho học sinh, sinh viên học các môn chuyên ngành như: Kỹ thuật tạo rập 3D, Đồ án thời trang, Thiết kế thời trang 3D.... Đồng thời, giáo trình cũng là tài liệu tham khảo cho những người làm công tác trong ngành may và thiết kế thời trang.

Giáo trình được biên soạn chi tiết, có hình ảnh minh họa cụ thể về hình dáng, cấu trúc và phương pháp thiết kế trang phục trẻ em, áo sơ mi nam nữ và quần âu nam nữ.

Giáo trình gồm 6 chương:

Chương I: Vị trí và phương pháp đo

Chương II: Phương pháp thiết kế áo đầm trẻ em

Chương III: Phương pháp thiết kế áo sơ mi nam

Chương IV: Phương pháp thiết kế áo sơ mi nữ

Chương V: Phương pháp thiết kế quần âu nam

Chương VI: Phương pháp thiết kế quần âu nữ

Trong quá trình biên soạn, mặc dù đã có nhiều cố gắng nhưng không tránh khỏi những hạn chế và thiếu sót nhất định, tác giả rất mong nhận được sự đóng góp ý kiến xây dựng của bạn đọc để sách ngày càng hoàn thiện hơn.

Xin chân thành cảm ơn.

Tham gia biên soạn

1. Chủ biên Trần Thanh Huyền

2. Ninh Thị Vân

MỤC LỤC

Chương I: VỊ TRÍ VÀ PHƯƠNG PHÁP ĐO	1
I. NHỮNG ĐIỂM CẦN LƯU Ý KHI ĐO	1
II. VỊ TRÍ VÀ PHƯƠNG PHÁP ĐO	1
1. Cách đo quần	1
2. Cách đo áo nam	1
3. Cách đo áo nữ	2
Chương II: PHƯƠNG PHÁP THIẾT KẾ ÁO ĐẦM TRẺ EM	3
I. PHƯƠNG PHÁP THIẾT KẾ ÁO ĐẦM LIỀN	3
1. Đặc điểm	3

2. Phương pháp thiết kế.....	4
3. Cách gia đường may	7
II. PHƯƠNG PHÁP THIẾT KẾ ÁO ĐÀM RỜI.....	8
1. Đặc điểm	8
2. Phương pháp thiết kế.....	8
3. Cách gia đường may	15
4. Một số điểm cần lưu ý về nguyên liệu, thiết kế và cắt.....	15
Chương III: PHƯƠNG PHÁP THIẾT KẾ ÁO SƠ MI NAM	16
I. PHƯƠNG PHÁP THIẾT KẾ ÁO SƠ MI BÉ TRAI	16
1. Đặc điểm	16
2. Phương pháp thiết kế.....	17
3. Cách gia đường may	21
II. PHƯƠNG PHÁP THIẾT KẾ ÁO SƠ MI NAM CĂN BẢN.....	23
1. Đặc điểm	23
2. Phương pháp thiết kế.....	24
3. Cách gia đường may	29
4. Một số điểm cần lưu ý về nguyên liệu, thiết kế và cắt.....	30
III. PHƯƠNG PHÁP THIẾT KẾ ÁO SƠ MI NAM RỘNG	31
1. Đặc điểm	31
2. Phương pháp thiết kế.....	32
3. Cách gia đường may	37
Chương IV: PHƯƠNG PHÁP THIẾT KẾ ÁO SƠ MI NỮ	39
I. PHƯƠNG PHÁP THIẾT KẾ ÁO SƠ MI BÉ GÁI	39
1. Đặc điểm	39
2. Phương pháp thiết kế.....	40
3. Cách gia đường may	43
II. PHƯƠNG PHÁP THIẾT KẾ ÁO SƠ MI NỮ CĂN BẢN:	45
1. Đặc điểm	44
2. Phương pháp thiết kế.....	44
3. Cách gia đường may	50
4. Một số điểm cần lưu ý về nguyên liệu, thiết kế và cắt.....	51
III. PHƯƠNG PHÁP THIẾT KẾ ÁO SƠ MI NỮ CHIẾT BEN:.....	51
1. Đặc điểm	51
2. Phương pháp thiết kế.....	53
3. Cách gia đường may	58
Chương V: PHƯƠNG PHÁP THIẾT KẾ QUẦN ÂU NAM.....	58
I. PHƯƠNG PHÁP THIẾT KẾ QUẦN ÂU NAM CĂN BẢN.....	58
1. Đặc điểm	58

2. Phương pháp thiết kế.....	59
3. Cách gia đường may	65
4. Một số điểm cần lưu ý về nguyên liệu, thiết kế và cắt.....	65
II. PHƯƠNG PHÁP THIẾT KẾ QUẦN ÂU NAM XẾP PLIS	66
1. Đặc điểm	66
2. Phương pháp thiết kế.....	68
3. Cách gia đường may	72
Chương VI: PHƯƠNG PHÁP THIẾT KẾ QUẦN ÂU NỮ	73
1. Đặc điểm	73
2. Phương pháp thiết kế.....	74
3. Cách gia đường may	78
4. Một số điểm cần lưu ý về nguyên liệu, thiết kế và cắt.....	78

GIÁO TRÌNH MÔN HỌC/MÔ ĐUN

Tên môn học/mô đun: Thiết kế trang phục 1

Mã môn học/mô đun: 17

Vị trí, tính chất, ý nghĩa và vai trò của môn học/mô đun:

- Vị trí: Môn học được bố trí học sau môn Kỹ thuật may.
- Tính chất: Là môn chuyên ngành.

Mục tiêu của môn học/mô đun:

- Về kiến thức:
 - + Trình bày được phương pháp đo, phương pháp thiết kế áo đầm trẻ em, áo sơ mi bé trai, áo sơ mi bé gái, áo sơ mi nam, nữ; quần âu nam nữ;
 - + Nêu được công thức thiết kế áo đầm trẻ em, áo sơ mi bé trai, áo sơ mi bé gái, áo sơ mi nam, nữ; quần âu nam nữ;
- Về kỹ năng:
 - + Vận dụng thuần thục các công thức thiết kế và cắt hoàn chỉnh áo đầm trẻ em, áo sơ mi nam, nữ; quần âu nam nữ;
 - + May hoàn chỉnh áo đầm trẻ em, áo sơ mi nam, nữ; quần âu nam, nữ.
- Về năng lực tự chủ và trách nhiệm:
 - + Yêu thích môn học;
 - + Đóng góp ý kiến xây dựng bài;
 - + Tích cực nghiên cứu tài liệu.

Nội dung của môn học/mô đun:

Lời nói đầu

Giáo trình thiết kế trang phục 1 được biên soạn dành cho hệ Cao đẳng, Cao đẳng nghề, Trung cấp và Trung cấp nghề ngành Công nghệ may và Thiết kế thời trang.

Giáo trình gồm 5 chương:

Chương I: Vị trí và phương pháp đo

Chương II: Phương pháp thiết kế trang phục trẻ em

Chương III: Phương pháp thiết kế áo sơ mi nam

Chương IV: Phương pháp thiết kế áo sơ mi nữ

Chương V: Phương pháp thiết kế quần âu nam

Chương VI: Phương pháp thiết kế quần âu nữ

Giáo trình thiết kế trang phục 1 là một trong những giáo trình quan trọng và cơ bản nhất trong lĩnh vực may mặc. Giáo trình được biên soạn nhằm trang bị cho người học kiến thức cơ bản về phương pháp đo, cách tính vải và phương pháp thiết kế trang phục trẻ em, áo sơ mi nam nữ và quần âu nam nữ. Giáo trình được biên soạn theo chương trình khung của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

Rất mong và sẵn sàng đón nhận ý kiến của các bạn đọc, đóng góp bổ sung cho những thiếu sót khi biên soạn.

BẢNG KÝ HIỆU CÁC SỐ ĐO

STT	TÊN SỐ ĐO	KÝ HIỆU
1	Bắp tay	Bt
2	Cách ngực (dạng ngực)	CN (DN)
3	Chiều cao	Cc
4	Cử động	Cđ
5	Cửa tay	Ct
6	Dài áo	DA
7	Hạ ben ngực	HBN
8	Hạ eo	HE
9	Dài quần	DQ
10	Dài tay	DT
11	Hạ đáy	HĐ
12	Hạ gối	HG
13	Rộng vai	RV
14	Vòng cổ	VC
15	Vòng eo	VE
16	Vòng hông	VM
17	Vòng ngực	VN
18	Vòng ống	VỐ
19	Vòng đùi	VĐ
20	Xuôi vai	XV

Chương I: VỊ TRÍ VÀ PHƯƠNG PHÁP ĐO

Trong chương này trang bị cho sinh viên kiến thức về cách đo quần âu, áo sơ mi nam nữ và những điểm cần lưu ý khi đo. Sau khi học xong chương này sinh viên đo được các sản phẩm áo sơ mi nam nữ và quần âu một cách chính xác.

I. NHỮNG ĐIỂM CẦN LƯU Ý KHI ĐO:

- Muốn có những bộ quần áo đẹp phù hợp với vóc dáng người mặc thì người thợ may phải đo trên cơ thể người đó, lấy số đo làm cơ sở thiết kế. Nếu đo sai người thiết kế sẽ cắt sai, như vậy người may có đảm bảo kỹ thuật đến đâu cũng không tạo ra một sản phẩm đẹp phù hợp với tầm vóc và ý thích người mặc.

- Mặt khác sự phát triển cơ thể người khác nhau qua từng lứa tuổi, giới tính, từng giai đoạn phát triển của cơ thể như ở giới nữ, trong sự phát triển có sự thay đổi đột biến ở vòng ngực, vòng eo, vòng hông. Có người phát triển không cân đối như gù, ưỡn, phưỡn, lệch ...

- Để có số đo chính xác ta cần chú ý những điểm sau:

- Trước khi đo phải quan sát hình dáng, tầm vóc đối tượng đo để phát hiện những khuyết tật, đặc điểm rồi yêu cầu họ đứng ngay ngắn, chỉnh lại cổ áo cho sát gáy, vai cân rồi mới đo.

- Khi đo phải xác định điểm đo, điểm xuất phát phải đúng từng vị trí, từng số đo.

- Khi đo phải đo bên ngoài áo mỏng, không đo bên ngoài áo dày hoặc túi áo, túi quần có đựng bên trong làm số đo thiếu chính xác.

- Khi đo vòng cổ, vòng ngực, vòng eo, vòng hông, đo sát không đo lỏng hoặc chật thớc dây. Nếu người mặc thích rộng hay chật ta ghi chú vào phiếu đo để khi cắt sẽ gia giảm sau hoặc ghi số đo cho cử động dài hoặc rộng.

II. VỊ TRÍ VÀ PHƯƠNG PHÁP ĐO:

1. Cách đo quần:

- Đo dài quần: Đo bên trái từ ngang eo đến mặt trên đế giày.

- Đo hạ gối: Đo bên trái từ ngang eo đến trên gối 1cm.

- Đo vòng eo: Đo vòng quanh eo nơi nhỏ nhất.

- Đo vòng hông: Đo bên trái vòng quanh hông nơi nở nhất.

- Đo vòng đùi: Đo bên trái vòng quanh đùi nơi nở nhất.

- Đo vòng ống: Lấy tùy ý.

- Đo hạ cửa quần có 3 cách:

+ Cách 1: Để đối tượng ngồi trên ghế đo từ ngang eo đến mặt ghế.

+ Cách 2: Đo vòng đáy từ lưng quần thân trước vòng qua đáy đến lưng quần thân sau x 4/10 VM.

+ Cách 3: Lấy $VM/4 + 3 \rightarrow 4$ cm cử động.

2. Cách đo áo nam:

- Đo chiều cao: Đo giữa sống lưng từ đốt sống cổ thứ 7 đến mặt trên đế giày.

- Đo chiều dài áo có 2 cách:

- + Cách 1: Lấy 50% chiều cao.
- + Cách 2: Đo phía trước từ đường ráp vai thân trước đến mắt cá tay hoặc tùy ý.
- Đo rộng vai: Đo từ mõm cùng xương vai bên trái sang phải (Đo ở điểm rộng nhất và thấp nhất).
- Đo xuôi vai: Đo vuông góc từ đốt sống cổ thứ 7 đến thước dây đo rộng vai.
- Đo dài tay:
 - + Tay dài: Đo từ đầu vai đến dưới mắt cá tay + 3 cm.
 - + Tay ngắn: Đo từ đầu vai đến trên cùi chỏ 6 cm.
- Đo bắp tay: Đo quanh bắp tay nơi nở nhất.
- Đo vòng cổ: Đo sát vòng quanh chân cổ.
- Đo vòng ngực: Đo phía trước hoặc bên trái vòng ngực nơi nở nhất.
- Đo vòng eo: Đo vòng quanh eo nơi nhỏ nhất.
- Đo vòng mông: Đo bên trái quanh mông nơi nở nhất.

3. Cách đo áo nữ:

- Đo chiều cao: Đo như áo nam.
- Đo chiều dài áo có 3 cách:
 - + Cách 1: Lấy 45% chiều cao.
 - + Cách 2: Đo phía trước từ đường ráp vai thân trước đến ngang mắt cá tay hoặc tùy ý.
 - + Cách 3: Đo phía sau từ đốt xương cổ thứ 7 đến ngang mắt cá tay hoặc tùy ý.
- Đo rộng vai: Đo từ đầu vai trái sang đầu vai phải, chỗ cao nhất.
- Đo xuôi vai: Đo vuông góc từ đốt sống cổ thứ 7 đến thước dây đo rộng vai.
- Đo dài tay: Đo từ đầu vai đến dưới mắt cá tay + 3 cm.
- Đo bắp tay: Đo quanh bắp tay nơi nở nhất.
- Đo vòng cổ: Đo sát vòng quanh chân cổ.
- Đo vòng ngực: Đo bên trái vòng quanh ngực nơi nở nhất.
- Đo vòng eo: Đo vòng quanh eo nơi nhỏ nhất.
- Đo vòng mông: Đo vòng quanh mông nơi nở nhất.
- Đo hạ ben ngực: Đo từ chân cổ, từ sát cạnh vai con đến điểm đầu ngực.
- Đo hạ eo: Đo theo đường sống lưng từ đốt sống cổ thứ 7 đến ngang eo.
- Đo cách ngực (là khoảng cách giữa 2 đầu ngực): Đo từ đầu ngực trái sang đầu ngực phải.

CÂU HỎI ÔN TẬP CHƯƠNG I

Câu 1: Khi đo cần chú ý những điểm nào ?

Câu 2: Nêu cách đo áo sơ mi nam ?

Câu 3: Nêu cách đo áo sơ mi nữ ?

Câu 4: Nêu cách đo quần âu ?

TaiLieu.vn

Chương II: PHƯƠNG PHÁP THIẾT KẾ ÁO ĐẦM TRẺ EM

Chương này trang bị cho sinh viên kiến thức về phương pháp thiết kế áo đầm liền và áo đầm rời bé gái. Sau khi học xong chương này sinh viên thiết kế được áo đầm bé gái.

I. PHƯƠNG PHÁP THIẾT KẾ ÁO ĐẦM LIỀN BÉ GÁI

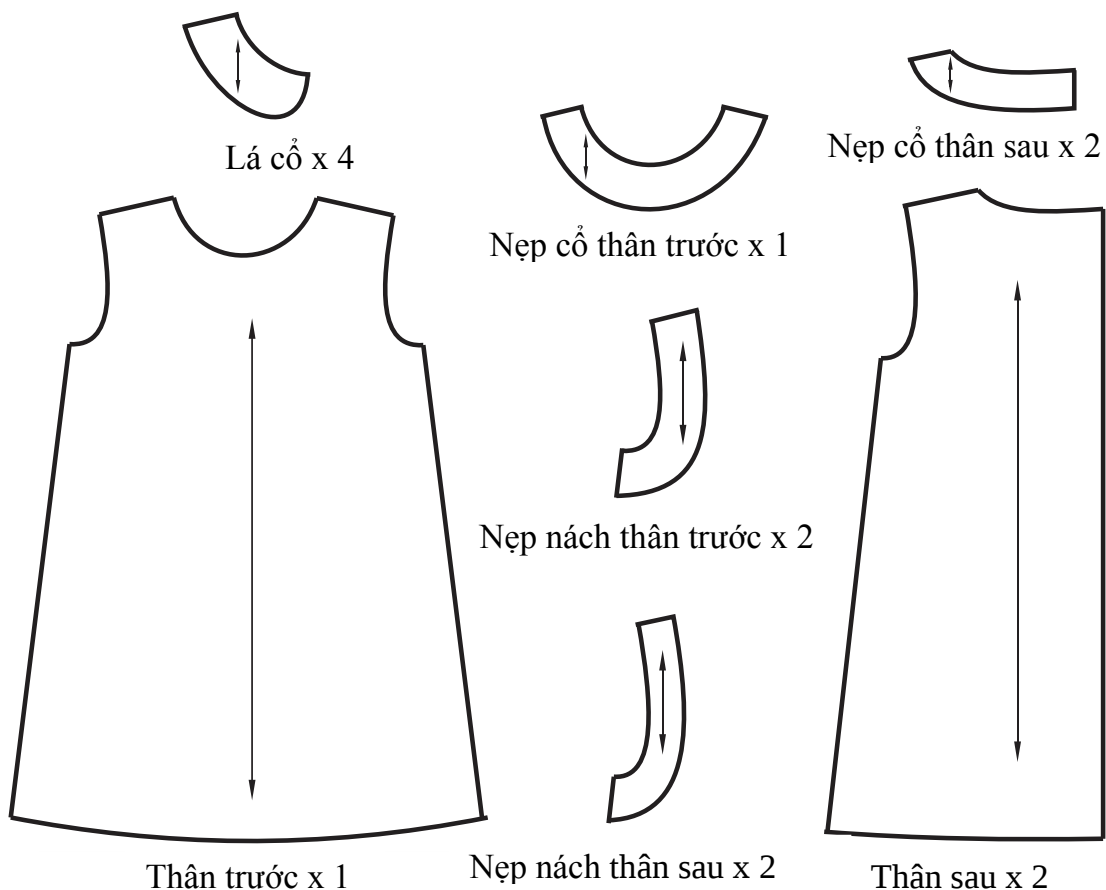
1. Đặc điểm:

1.1. Hình dáng:



Hình 2.1. Mặt trước và mặt sau áo đầm liền bé gái

1.2. Cấu trúc:



Hình 2.2. Cấu trúc áo đầm liền bé gái

2. Phương pháp thiết kế:

2.1. Cách tính vải:

- Khố vải 1.2 m = Dài áo + lai + đường may

2.2. Ni mẫu (cm):

Bảng 2.1. Ni mẫu áo đầm bé gái

SIZE TÊN SỐ ĐO	3	4	5	6
DA	52	54	56	58
RV	26	27	28	29
XV	2			
VC	25	26	27	28
VN	54	56	58	60

2.3. Cách vẽ:

2.3.1. Thân trước:

a/ Cách xếp vải: Xếp đôi vải theo chiều dọc mặt trái quay ra ngoài, đường xếp đôi quay về phía người vẽ, vẽ cổ bên tay phải. Lấy đủ vải để thiết kế thân trước theo công thức:

$VN/4 + 8 \text{ cm} + 1.5 \text{ cm}$.

- AB: Dài áo = Sđ DA
- AC: Hạ ngực = $VN/4 - 1 \text{ cm}$
- Từ 3 điểm A, B, C kẻ 3 đường thẳng vuông góc vào trong.

b/ Vẽ vòng cổ:

- AA₁: Ngang cổ = $VC/6 + 3 \text{ cm}$
- AA₂: Hạ cổ = $VC/6 + 3.5 \text{ cm}$
- Đường vuông góc từ A₁ cắt đường vuông góc từ A₂ tại A₃.
- Nối A₁A₂ lấy A₄ là điểm giữa.
- Nối A₃A₄ lấy A₄A₅ = $1/3 A_3A_4$
- Vẽ vòng cổ từ A₁ → A₅ → A₂.

c/ Vẽ vòng nách:

- AA₆: Ngang vai = $RV/2 - 1$
- A₆A₇: Xuôi vai = Sđ XV
- Nối A₁A₇ làm đường vai con.
- CC₁: Ngang ngực = $VN/4 + 3 \text{ cm}$ cử động
- Từ A₇ hạ đường vuông góc cắt CC₁ tại C₂
- C₂C₃: Vào nách = 2.5 cm
- Nối A₇C₃ lấy C₄ là điểm giữa.
- Nối C₁C₄ lấy C₅ là điểm giữa.
- Nối C₃C₅ lấy C₅C₆ = $1/3 C_3C_5$

- Vẽ vòng nách từ $A_7 \rightarrow C_4 \rightarrow C_6 \rightarrow C_1$, giữa đoạn A_7C_4 đánh cong lõm 0.3 cm.
- d/ Vẽ sườn, lai áo:
 - BB_1 : Ngang lai = Ngang ngực + 5 cm.
 - Nối C_1B_1 làm sườn áo.
 - BB_2 : Sa vạt = 1 cm
 - B_1B_3 : Giảm sườn = 1 cm.
 - Đánh cong $B_3 \rightarrow B_2$ có lai áo .

2.3.2. Thân sau:

- a/ Cách xếp vải: Xếp 2 biên vải trùng nhau mặt trái quay ra ngoài, vẽ cổ bên tay phải.
- Từ biên đo vào 3 cm kẻ đường nếp áo.
 - Từ đường nếp kẻ vào 1.2 cm kẻ đường khuy nút.
 - Đặt thân trước lên vải thiết kế thân sau sao cho đường xếp đôi thân trước trùng lên đường khuy nút thân sau, sang đầu các đường ngang và đường sườn của thân trước cho thân sau (ngang vai, ngang ngực, ngang lai).

b/ Vẽ vòng cổ:

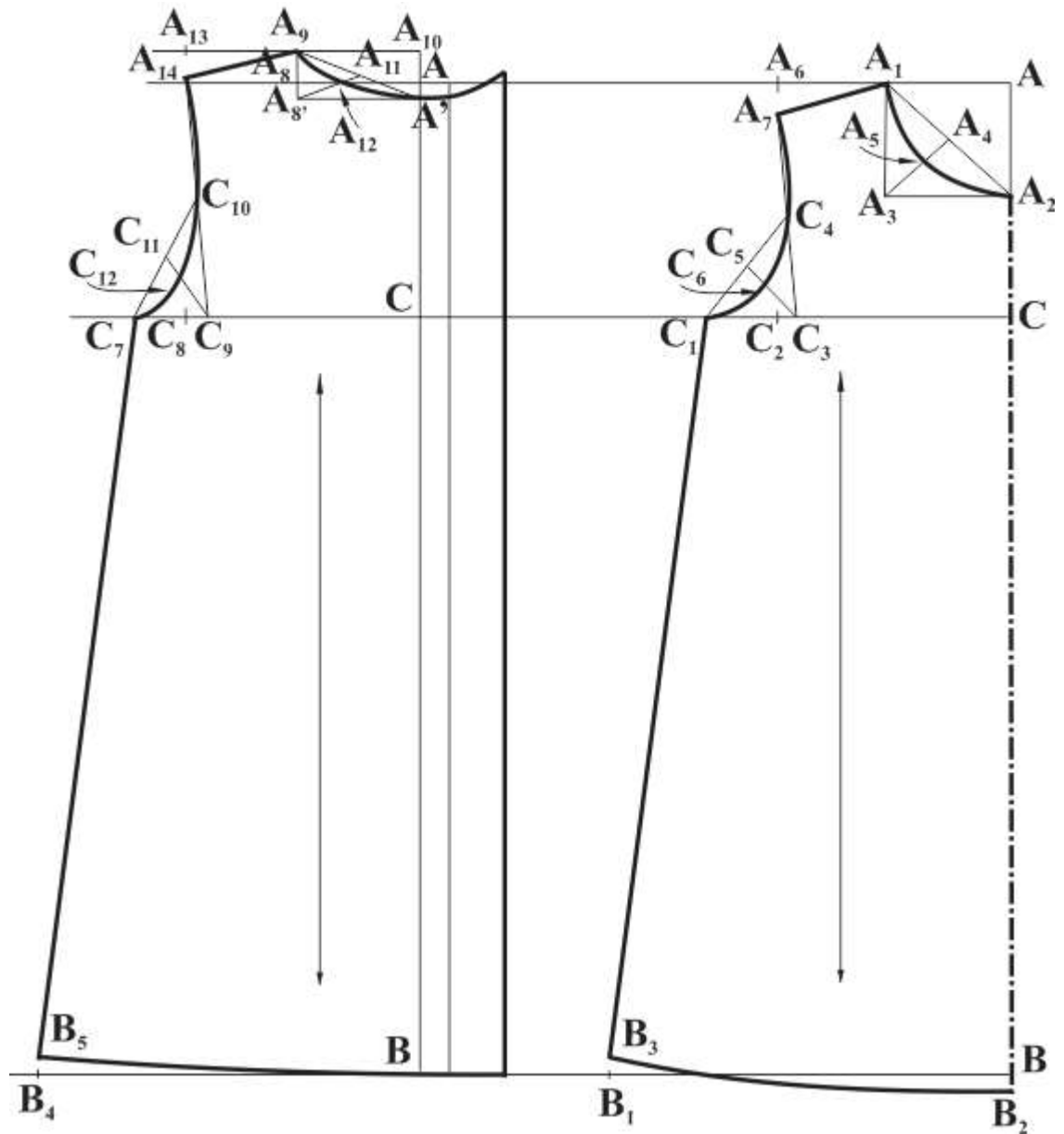
- AA_8 : Ngang cổ = $VC/6 + 3$ cm
- A_8A_9 : Lên cổ = $VC/20 + 0.5$ cm.
- Vẽ hình chữ nhật $AA_8A_9A_{10}$
- Từ AA' : Hạ cổ = 1.5 cm.
- $A_8A_8' = 1.5$ cm
- Nối $A'A_9$ lấy A_{11} là điểm giữa.
- Nối $A_{11}A_8'$ lấy $A_{11}A_{12} = 1/3 A_{11}A_8'$
- Vẽ vòng cổ $A_9A_{12}A'$. Từ A' kéo dài ra đường khuy nút và lấy đối xứng qua đường dựng nếp.

c/ Vẽ vòng nách:

- $A_{10}A_{13}$: Rộng vai = $RV/2 - 1$ cm
- $A_{13}A_{14}$: Xuôi vai = $XV - 0.5$ cm.
- CC_7 : Ngang ngực = Ngang ngực thân trước
- Từ A_{14} hạ đường vuông góc cắt CC_7 tại C_8
- C_8C_9 : Vào nách = 1.5 cm
- Nối C_9A_{14} lấy C_{10} là điểm giữa.
- Nối C_7C_{10} lấy C_{11} là điểm giữa.
- Nối $C_{11}C_9$ lấy $C_{11}C_{12} = 1/3 C_{11}C_9$
- Vẽ vòng nách $A_{14} \rightarrow C_{10} \rightarrow C_{12} \rightarrow C_7$

d/ Vẽ sườn, lai áo:

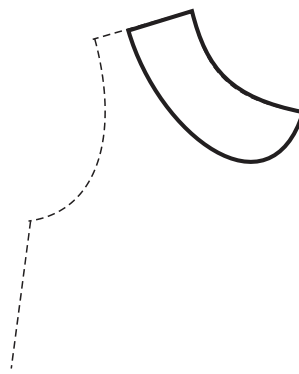
- BB_4 : Ngang lai = Ngang lai thân trước
- Nối C_7B_4 làm sườn áo.
- B_4B_5 : Giảm sườn = 1 cm



Hình 2.3. Thân sau và thân trước áo đầm liền bé gái

2.3.3. Lá cổ:

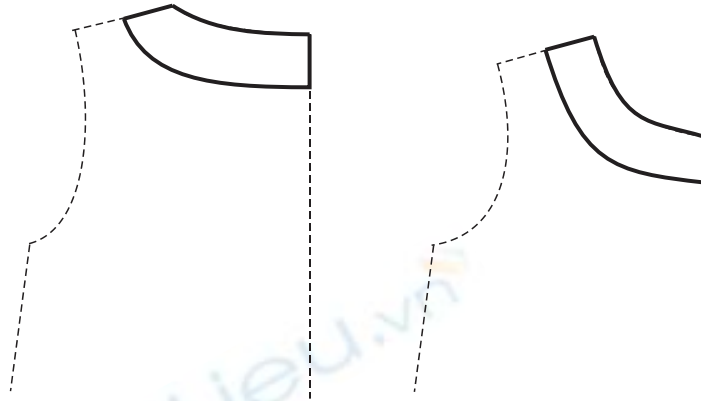
- Dùng bán thành phẩm thân trước dựa vào vai con, vòng cổ để vẽ lá cổ.
- Bán lá cổ = 4.5 cm, bán ở đầu = 5.5 cm đầu lá cổ đánh mo tròn.



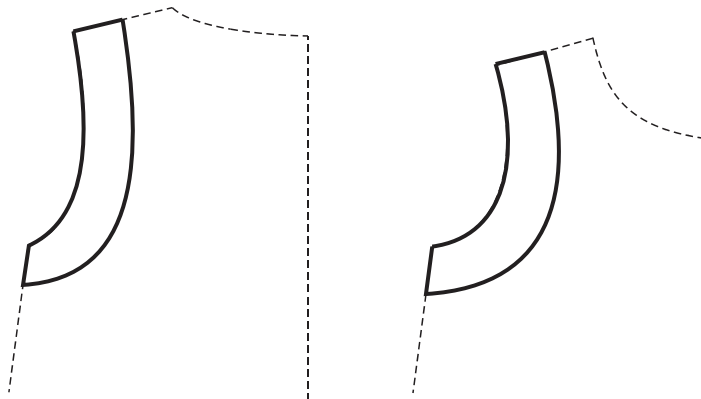
Hình 2.4. Lá cổ áo đầm liền bé gái

2.3.4. *Nẹp cổ, nẹp nách tay:*

- Dùng bán thành phẩm thân trước, thân sau:
- + Dựa vào vai con, vòng cổ thân trước, thân sau để vẽ nẹp cổ. Bản nẹp = 3 cm.
- + Dựa vào vai con, vòng nách, đường sườn thân trước, thân sau để vẽ nẹp nách tay. Bản nẹp = 3 cm.



Hình 2.5. Nẹp cổ thân trước, thân sau áo đầm liền bé gái



Hình 2.6. Nẹp nách tay thân trước, thân sau áo đầm liền bé gái

3. Cách chừa đường may:

- Vòng cổ chừa may 0.5 cm.
- Nách áo chừa 0.7 cm
- Vai con chừa 1 cm.
- Sườn áo, lai áo chừa 1.5 cm.
- Lá cổ cạnh ngoài chừa 1 cm (vai, vòng cổ cắt sát theo bán thành phẩm thân trước).
- Nẹp cổ, nẹp nách tay cạnh ngoài cắt sát (vai, vòng cổ, vòng nách cắt sát theo bán thành phẩm thân trước, thân sau).

II. PHƯƠNG PHÁP THIẾT KẾ ÁO ĐẦM RỜI BÉ GÁI

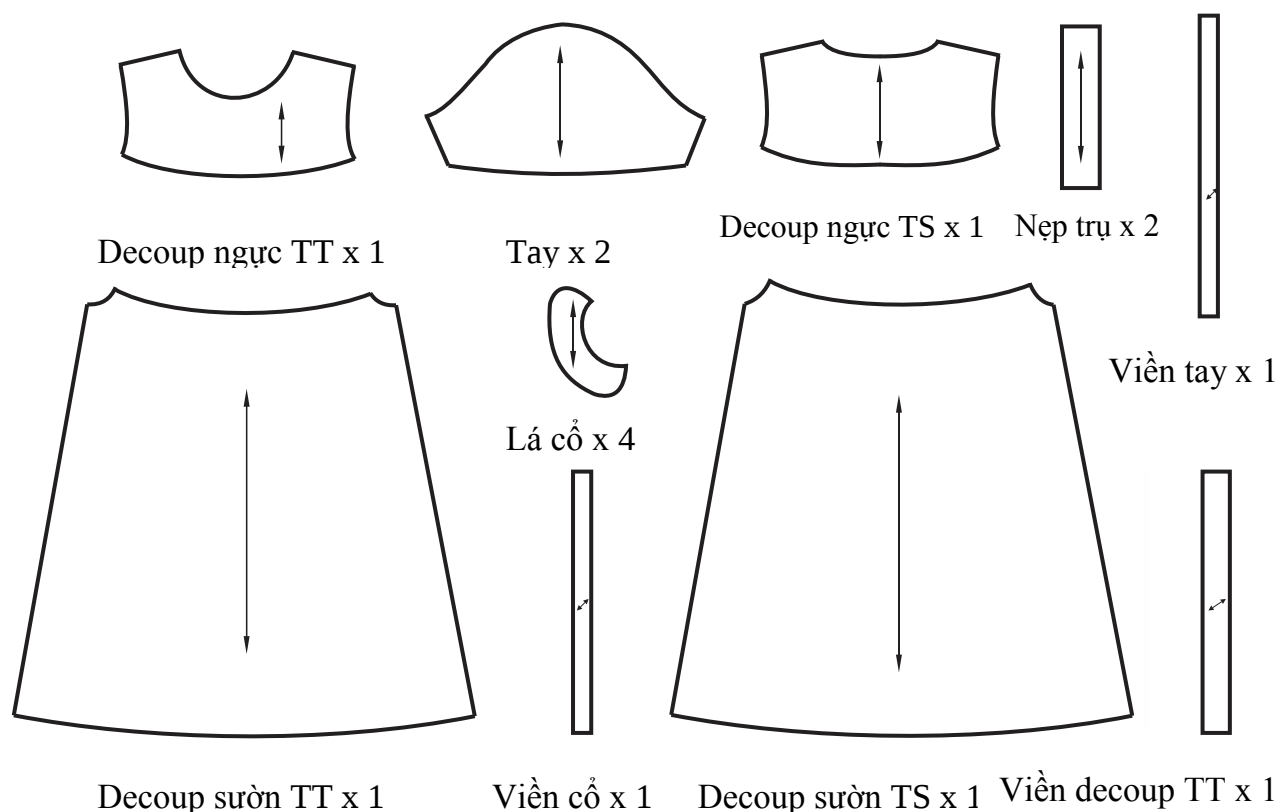
1. Đặc điểm:

1.1. Hình dáng:



Hình 2.7. Mặt trước và mặt sau áo đầm rời bé gái

1.2. Cấu trúc:



Hình 2.8. Cấu trúc áo đầm rời bé gái

2. Phương pháp thiết kế:

2.1. Cách tính vải:

Khổ vải 1.4 → 1.6 m = Dài áo + lai + đường may

2.2. Ni mẫu (cm):

Bảng 2.2. Ni mẫu áo đầm rời bé gái

SIZE TÊN SỐ ĐO	3	4	5	6
DA	55	57	59	61
DT	12	12	13	13
RV	28	29	30	31
XV	2			
VC	27	28	29	30
VN	58	60	62	64

2.3. Cách vẽ:

2.3.1. Thân trước:

a/ Cách xếp giấy: Xếp đôi giấy theo chiều dọc mặt trái quay ra ngoài, đường xếp đôi quay về phía người vẽ, vẽ cổ bên tay phải. Lấy đủ giấy để thiết kế thân trước theo công thức: $VN/4 + 8 \text{ cm} + 1.5 \text{ cm}$.

- AB: Dài áo = Sđ DA
- AC: Hạ ngực = $VN/4$
- Từ 3 điểm A, B, C kẻ 3 đường thẳng vuông góc vào trong.

b/ Vẽ vòng cổ:

- AA_1 : Ngang cổ = $VC/6 + 3 \text{ cm}$
- AA_2 : Hạ cổ = $VC/6 + 3.5 \text{ cm}$
- Đường vuông góc từ A_1 cắt đường vuông góc từ A_2 tại A_3 .
- Nối A_1A_2 lấy A_4 là điểm giữa.
- Nối A_3A_4 lấy $A_4A_5 = 1/3 A_3A_4$
- Vẽ vòng cổ từ $A_1 \rightarrow A_5 \rightarrow A_2$.

c/ Vẽ vòng nách:

- AA_6 : Ngang vai = $RV/2 - 1$
- A_6A_7 : Xuôi vai = Sđ XV
- Nối A_1A_7 làm đường vai con.
- CC_1 : Ngang ngực = $VN/4 + 3 \text{ cm}$ cử động
- Từ A_7 hạ đường vuông góc cắt CC_1 tại C_2
- C_2C_3 : Vào nách = 2.5 cm
- Nối A_7C_3 lấy C_4 là điểm giữa.
- Nối C_1C_4 lấy C_5 là điểm giữa.
- Nối C_3C_5 lấy $C_5C_6 = 1/3 C_3C_5$

- Vẽ vòng nách từ $A_7 \rightarrow C_4 \rightarrow C_6 \rightarrow C_1$, giữa đoạn A_7C_4 đánh cong lõ 0.3 cm.

d/ Vẽ sườn, lai áo:

- BB_1 : Ngang lai = Ngang ngực + 5 cm.
- Nối C_1B_1 làm sườn áo.
- BB_2 : Sa vạt = 1 cm
- B_1B_3 : Giảm sườn = 1 cm.
- Đánh cong $B_3 \rightarrow B_2$ có lai áo .

e/ Tạo decoup thân trước :

- $CC' = 1$ cm. Trên vòng nách lấy $C_4C_4' = 3$ cm. Nối $C'C_4'$ đánh cong lõm 1 cm.
- Cắt thân trước thành 2 phần theo đường $C'C_4'$.
- Phần decoup ngực thân trước khi đặt lên cắt vải chừa 1 cm đường may cho cạnh $C'C_4'$.
- Phần decoup sườn thân trước khi đặt lên cắt vải chừa 1 cm đường may cho cạnh $C'C_4'$, cạnh xếp đôi decoup sườn thân trước đặt cách cạnh xếp đôi vải $7 \rightarrow 8$ cm để rút nhúng.

2.3.2. Thân sau:

a/ Cách xếp giấy:

- Đặt thân trước lên phần giấy thiết kế thân sau sao cho đường xếp đôi thân trước trùng lên đường xếp đôi thân sau, sang dấu các đường ngang và đường sườn của thân trước cho thân sau (ngang ngực, ngang lai).

b/ Vẽ vòng cổ:

- AA_8 : Ngang cổ = $VC/6 + 3$ cm
- A_8A_9 : Lên cổ = $VC/20 + 0.5$ cm.
- Vẽ hình chữ nhật $AA_8A_9A_{10}$
- Từ AA' : Hạ cổ = 1.5 cm.
- $A_8A_8' = 1.5$ cm
- Nối $A'A_9$ lấy A_{11} là điểm giữa.
- Nối $A_{11}A_8'$ lấy $A_{11}A_{12} = 1/3 A_{11}A_8'$
- Vẽ vòng cổ $A_9A_{12}A'$.

c/ Vẽ vòng nách:

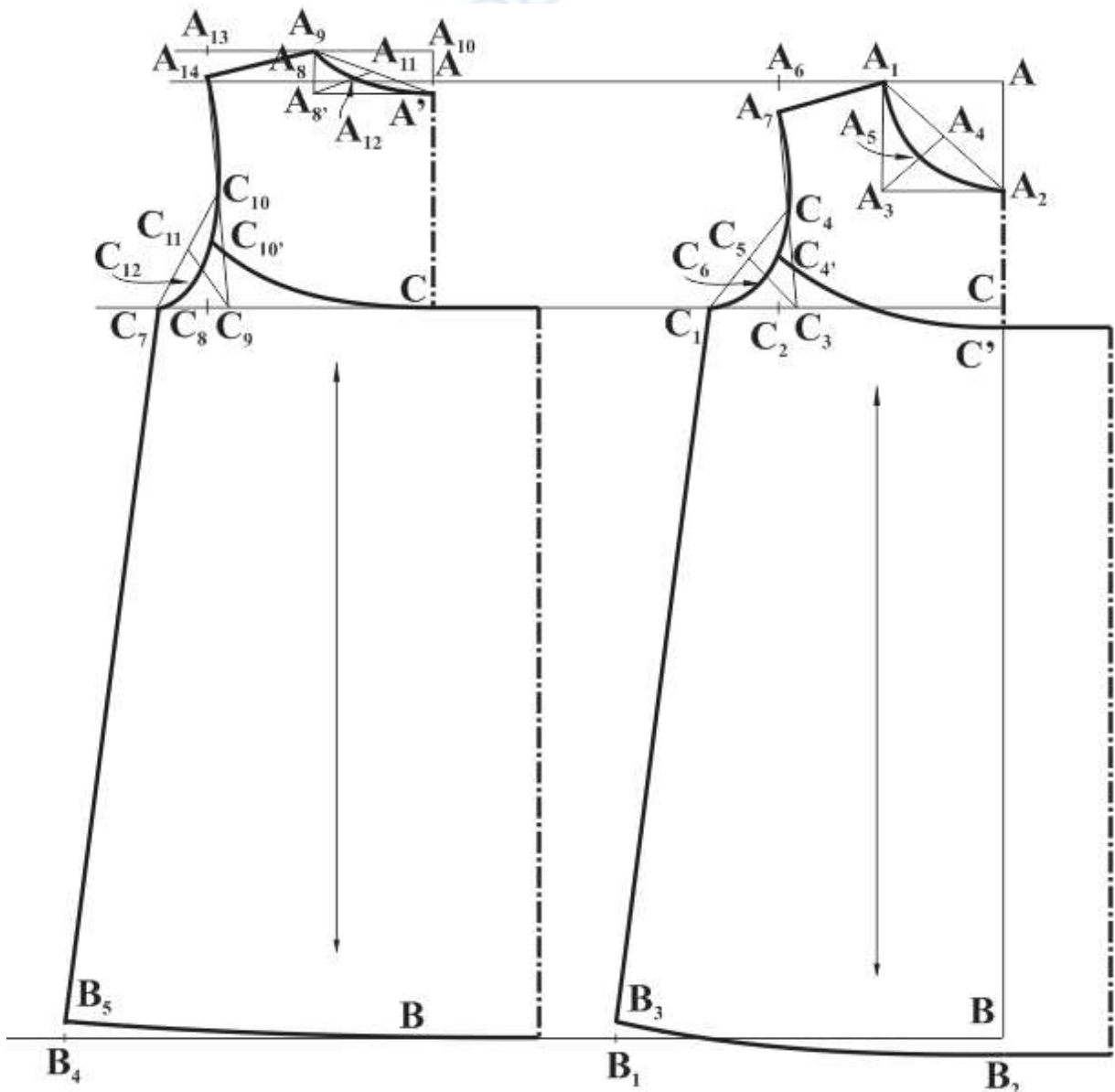
- $A_{10}A_{13}$: Rộng vai = $RV/2 - 1$ cm
- $A_{13}A_{14}$: Xuôi vai = $XV - 0.5$ cm.
- CC_7 : Ngang ngực = Ngang ngực thân trước
- Từ A_{14} hạ đường vuông góc cắt CC_7 tại C_8
- C_8C_9 : Vào nách = 1.5 cm
- Nối C_9A_{14} lấy C_{10} là điểm giữa.
- Nối C_7C_{10} lấy C_{11} là điểm giữa.
- Nối $C_{11}C_9$ lấy $C_{11}C_{12} = 1/3 C_{11}C_9$
- Vẽ vòng nách $A_{14} \rightarrow C_{10} \rightarrow C_{12} \rightarrow C_7$

d/ Vẽ sườn, lai áo:

- BB₄: Ngang lai = Ngang lai thân trước
- Nối C₇B₄ làm sườn áo.
- B₄B₅: Giảm sườn = 1 cm
- Đánh cong từ B₅ → B có lai áo.

e/ Tạo decoup thân sau:

- Trên vòng nách lấy C₁₀C_{10'} = 3 cm. Nối CC_{10'} đánh cong lõm 1 cm.
- Cắt thân sau thành 2 phần theo đường CC_{10'}.
- Phần decoup ngực thân sau khi đặt lên cắt vải chừa 1 cm đường may cho cạnh CC_{10'}. Cạnh xếp đôi decoup ngực lấy ra 1.2 cm khuy nút và 3 cm nếp (Cắt rời cạnh xếp đôi).
- Phần decoup sườn thân sau khi đặt lên cắt vải chừa 1 cm đường may cho cạnh CC_{10'}, cạnh xếp đôi decoup sườn thân sau đặt cách cạnh xếp đôi vải 7 → 8 cm để rút nhúng.



Hình 2.9. Thân trước, thân sau đầm rời bé gái

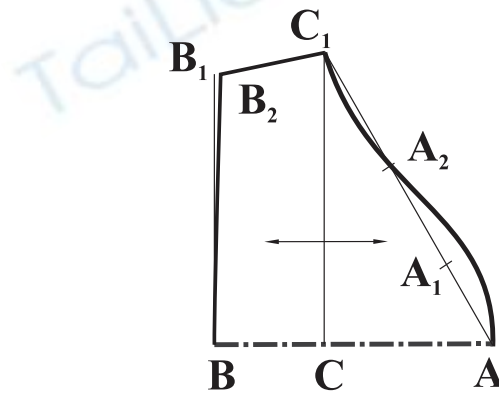
2.3.3. Tay áo:

a/ Cách xếp giấy: Gấp đôi giấy lấy đủ rộng tay theo công thức $= VN/4$

- AB: Dài tay = Sđ DT
- AC: Hạ nách tay = $VN/10 + 3$ cm.
- Từ 3 điểm A, B, C kẻ 3 đường vuông góc vào trong.

b/ Vẽ nách tay:

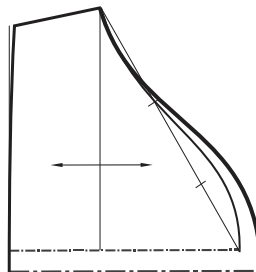
- AC₁: Chéo nách tay = 1/2 vòng nách trên thân
- Chia AC₁ làm 3 phần bằng nhau có 2 điểm A₁, A₂
- Đánh cong vòng nách từ C₁ → A sao cho giữa đoạn C₁A₂ cong lõm 0.3 cm, ngay tại A₁ lồi lên 1.3 cm, đầu tay tiếp xúc đầu tay khoảng 1.5 cm.
- BB₁: Cửa tay = Rộng nách tay - 1.5 cm
- Nối B₁C₁ làm sườn tay.
- B₁B₂: Giảm sườn = 0.5 cm. Nối BB₂ đánh cong tiếp súc tại trung điểm.
- Để sườn tay áo lệch khoảng 1cm sau đó giảm nách trước khoảng 0.8 cm.



Hình 2.10. Tay áo đầm rời bé gái

c/ Tạo tay phồng:

- Đặt rập tay lên vải sao cho cạnh xếp đôi rập cách cạnh xếp đôi vải 2.5 cm, đầu tay lấy lên thêm 1.5 cm đánh lại nách tay theo hình vẽ.
- Giảm nách tay trước 0.8 cm.



Hình 2.11. Tay phồng áo đầm rời bé gái

2.3.4. *Viền cổ :*

To bản viền = 2.5 cm

Dài viền = Vòng cổ trên thân



Hình 2.12. Nẹp viền cổ áo đầm rời bé gái



Hình 2.13. Nẹp viền tay áo đầm rời bé gái

2.3.5. *Viền tay :*

To bản viền = 2.5 cm

Dài viền = Dài cửa tay x 2

2.3.6. *Viền decoup thân trước:*

To bản viền = 3.5 cm

Dài viền = Dài *decoup thân trước* + *đường may*



Hình 2.14. Viền decoup thân trước áo đầm rời bé gái

2.3.7. *Lá cổ:*

- Dùng bán thành phẩm thân sau, thân trước (đặt khớp vai con thân trước, vai con thân sau theo đường thành phẩm) dựa vào vai con, vòng cổ để vẽ lá cổ. Bán lá cổ = 4,5 cm, đầu lá cổ đánh mo tròn.